

CÔNG TY TNHH THỜI TRANG MARU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THỜI TRANG MARU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MARU FASHION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MARU FASHION CO.LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109347433

3. Ngày thành lập: 18/09/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 34, đường Thôn Nội 3 , Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0943973943

Fax:

Email: trangphucmaru@gmail.com

Website: www.maru.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
2.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
3.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
4.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép;	4669
7.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
8.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: thiết kế thời trang	7410
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230(Chính)
11.	Quảng cáo	7310

12.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
13.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
14.	Xuất bản sách	5811
15.	Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ	5813
16.	Xuất bản phần mềm	5820
17.	Lập trình máy vi tính	6201
18.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
19.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
20.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
21.	Cổng thông tin	6312
22.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
23.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
24.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
25.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
26.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
27.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
28.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
29.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
30.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
31.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
32.	Hoạt động thú y Chi tiết: - Chăm sóc sức khỏe động vật và kiểm soát hoạt động của gia súc; - Chăm sóc sức khỏe động vật và kiểm soát hoạt động của vật nuôi. - Hoạt động của trợ giúp thú y hoặc những hỗ trợ khác cho bác sĩ thú y; - Nghiên cứu chuyên khoa hoặc chẩn đoán khác liên quan đến động vật; - Hoạt động cấp cứu động vật.	7500
33.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm tra thú y	7120
34.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp Chi tiết: - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực chăn nuôi; - Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực thú y;	7214
35.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
36.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm, thủy sản, thuốc thú y - thú y thủy sản; vật tư, thiết bị, dụng cụ ngành chăn nuôi	4690

37.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ thức ăn và phụ kiện cho thú cưng, thuốc thú y và vật tư dành cho thú cưng	4773
38.	Cho thuê xe có động cơ	7710
39.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
40.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: Cho thuê tất cả các loại đồ dùng (cá nhân và gia đình), cho hộ gia đình sử dụng hoặc kinh doanh.	7729
41.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 100.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUÍ QUỲNH MAI Giới tính: *Nữ*
 Chức danh: *Giám đốc*
 Sinh ngày: *28/05/1985* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*
 Số giấy chứng thực cá nhân: *111949798*
 Ngày cấp: *02/05/2012* Nơi cấp: *Công An thành phố Hà Nội*
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Nội, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*
 Chỗ ở hiện tại: *Thôn Nội, Xã Đức Thượng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội